

Số: 02/QĐ-HĐQT

Hà Nội, ngày 27 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc tạm giao các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2026

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ QUỐC TẾ

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Đầu tư Thương mại và Dịch vụ Quốc tế (sửa đổi lần thứ 04) được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 26/6/2025;

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-HĐQT ngày 20/01/2026 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư Thương mại và Dịch vụ Quốc tế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Tạm giao các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch đầu tư năm 2026 như sau:

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh:

- Tổng doanh thu: 407.868 triệu đồng;
- Tổng chi phí: 395.703 triệu đồng;
- Lợi nhuận trước thuế: 12.165 triệu đồng;
- Lợi nhuận sau thuế: 12.165 triệu đồng.

2. Kế hoạch đầu tư:

Tổng giá trị đầu tư năm 2026: 223.355 triệu đồng. Trong đó:

- Đầu tư góp vốn: 80.000 triệu đồng;
- Đầu tư dự án: 136.378 triệu đồng;
- Đầu tư sửa chữa lớn: 998 triệu đồng;
- Đầu tư mua sắm TSCĐ: 2.979 triệu đồng;
- Dự phòng: 3.000 triệu đồng.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2026. Trường hợp các chỉ tiêu kế hoạch trên được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua thì Quyết định này được coi là Quyết định chính thức.

Điều 3: Giao Ban Tổng giám đốc, các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm triển khai, thực hiện Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- HĐQT; BKS;
- Lưu: VT, TK HĐQT.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Phùng Tiên Toàn

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2026*ĐVT: triệu đồng*

STT	CHỈ TIÊU	KẾ HOẠCH NĂM 2026
A	TỔNG DOANH THU	407.869
I	Hoạt động khai thác cơ sở hạ tầng và các dịch vụ gia tăng	53.432
II	Dịch vụ Logistics 3PL	40.059
III	Hoạt động thương mại	310.030
IV	Hoạt động tài chính	3.928
V	Hoạt động thương hiệu	420
B	TỔNG GIÁ VỐN	378.036
I	Hoạt động khai thác cơ sở hạ tầng và các dịch vụ gia tăng	28.937
II	Dịch vụ Logistics 3PL	39.367
III	Hoạt động thương mại	306.730
IV	Hoạt động tài chính	2.050
V	Hoạt động thương hiệu	952
C	LỢI NHUẬN GỘP	29.833
I	Hoạt động khai thác cơ sở hạ tầng và các dịch vụ gia tăng	24.495
II	Dịch vụ Logistics 3PL	693
III	Hoạt động thương mại	3.300
IV	Hoạt động tài chính	1.877
V	Hoạt động thương hiệu	-532
D	CHI PHÍ QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP	19.294
E	LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ TRÍCH LẬP	10.539
1	Đánh giá lại tỷ giá và trích lập Dự phòng	0
2	Hoàn nhập trích lập	1.626
F	LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ SAU ĐÁNH GIÁ VÀ TRÍCH LẬP DỰ PHÒNG	12.165

ỦY THƯỜNG

TRƯỜNG

0100110

HÀ NỘI

KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ NĂM 2026*ĐVT: triệu đồng*

STT	Danh mục	KH Năm
	TỔNG	223.355
I	ĐẦU TƯ GÓP VỐN RA NGOÀI DN	80.000
1	Góp vốn thực hiện Dự án	80.000
II	ĐẦU TƯ DỰ ÁN	136.378
1	Dự án Cạnh cạn ICD Mỹ Đình tại xã Đức Thượng, Hoài Đức, Hà Nội	136.378
III	SỬA CHỮA LỚN	998
	Sửa chữa, cải tạo hệ thống PCCC tại cảng cạn ICD Mỹ Đình, 17 Phạm Hùng	998
IV	ĐẦU TƯ TÀI SẢN MỚI	2.979
1	Công cụ Dụng cụ	165
2	Mua sắm CNTT	764
3	Đầu tư Trạm biến áp Mỹ Đình	2.000
4	Dự phòng mua CCDC (Ban Quản trị)	50
V	DỰ PHÒNG ĐẦU TƯ	3.000

